TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 324/2017/QĐST-HNGĐ	*A, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 410/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, giữa: Chị Vũ Thị N, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn H, xã H1, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Vũ Mạnh B, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn H, xã H1, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Vũ Mạnh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Vũ Mạnh B.

- *Về con chung:* Chị Vũ Thị N nuôi dưỡng con chung Vũ Thị H2, sinh ngày 29 tháng 12 năm 2013. Anh Vũ Mạnh B nuôi dưỡng con chung Vũ Mạnh H3, sinh ngày 30 tháng 7 năm 2012. Thời hạn nuôi dưỡng con chung tính từ ngày 30 tháng 12 năm 2017 đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung:* Chị Vũ Thị N và anh Vũ Mạnh B tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Vũ Thị N chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chị Vũ Thị N đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn theo Biên lai thu tiền số 7431 ngày 12 tháng 12 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A nên trả lại cho chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án nhân dân TP Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA DS huyện A;
- UBND xã H1;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Trương Minh Huế